

Số: /KH-UBND

Vinh, ngày tháng năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

### **Phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2024 - 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 920/KH-UBND ngày 29/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An Kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An. UBND thành phố Vinh ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm (BKLN) và rối loạn sức khỏe tâm thần (RLSKTT) giai đoạn 2024-2025 như sau:

#### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022-2025;

- Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/2/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia;

- Công văn số 1907/BYT-DP ngày 15/4/2022 của Bộ Y tế về việc xây dựng kế hoạch phòng, chống BKLN và RLSKTT;

- Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 7/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù cho công tác y tế - dân số trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

- Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;

- Kế hoạch số 511/KH-UBND ngày 15/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phòng chống tác hại rượu, bia trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022 - 2025;

- Công văn số 3344/SYT-NVY ngày 20/10/2023 của Sở Y tế Nghệ An về việc tăng cường công tác phòng, chống bệnh không lây nhiễm;

- Kế hoạch số 920/KH-UBND, ngày 29 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh Nghệ An về phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2023 - 2025;

#### **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ gây bệnh, đẩy mạnh các biện pháp dự phòng, phát hiện sớm và quản lý điều trị để hạn chế sự gia tăng tỷ lệ người tiền bệnh, mắc bệnh, tàn tật và tử vong sớm do các bệnh tim mạch, ung

thư, đái tháo đường, phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh tâm thần phân liệt, động kinh, trầm cảm, sa sút trí tuệ và các rối loạn sức khỏe tâm thần khác nhằm góp phần bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe của nhân dân và phát triển kinh tế xã hội trong thời gian tới.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

\* **Mục tiêu 1:** củng cố và nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, các phòng, ban, ngành, đoàn thể, thực hiện tốt các chính sách về phòng, chống bệnh không lây nhiễm (BKLN) và rối loạn sức khỏe tâm thần (RLSKTT).

**Chỉ tiêu:** 100% Trạm Y tế tham mưu UBND phường, xã xây dựng kế hoạch phòng chống BKLN và (RLSKTT) giai đoạn 2024 - 2025; bố trí kinh phí phục vụ hoạt động phòng, chống BKLN và RLSKTT.

\* **Mục tiêu 2:** Giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính gây mắc các BKLN và RLSKTT

### **Chỉ tiêu:**

- 90% Trạm Y tế xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện truyền thông phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực, phát hiện sớm BKLN và RLSKTT.

- Ít nhất 80% người từ 13 tuổi trở lên được truyền thông về phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực phù hợp.

- Ít nhất 80% người từ 40 tuổi trở lên được truyền thông, cung cấp thông tin, hướng dẫn để biết theo dõi sức khỏe, phát hiện sớm BKLN và RLSKTT.

\* **Mục tiêu 3:** Tăng tỷ lệ phát hiện, quản lý điều trị, chăm sóc người mắc các BKLN và RLSKTT.

### **Chỉ tiêu:**

- Ít nhất 50% người từ 18 tuổi trở lên, trong đó 80% người từ 40 tuổi trở lên được đo huyết áp 1 lần/năm để phát hiện sớm tăng huyết áp.

- Ít nhất 50% số người mắc tăng huyết áp được phát hiện và trên 30% số người phát hiện bệnh được quản lý, điều trị theo hướng dẫn chuyên môn.

- Trên 80% người từ 40 tuổi trở lên được khám sàng lọc bằng phiếu đánh giá nguy cơ/hoặc xét nghiệm đường máu 1 năm/lần để phát hiện sớm đái tháo đường.

- Ít nhất 55% số người mắc bệnh đái tháo đường được phát hiện và trên 40% số người mắc bệnh được quản lý điều trị theo hướng dẫn chuyên môn; 30% người tiền đái tháo đường được phát hiện và 50% số phát hiện được can thiệp dự phòng điều trị theo hướng dẫn chuyên môn.

- Quản lý điều trị ít nhất 80% người bệnh tâm thần phân liệt, 70% người bệnh động kinh và 50% người bệnh trầm cảm đã được phát hiện.

\* **Mục tiêu 4:** Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống để bảo đảm cung cấp dịch vụ phòng, chống BKLN và RLSKTT.

### **Chỉ tiêu:**

- 100% số Trạm Y tế thực hiện dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị tăng huyết áp, đái tháo đường và các BKLN khác theo quy định.

- 100% số Trạm Y tế xã thực hiện quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt, động kinh và người bệnh trầm cảm.

- 100% cán bộ y tế thực hiện công tác phòng, chống BKLN, RLSKTT các tuyến được đào tạo tập huấn về dự phòng, giám sát, phát hiện, quản lý, chẩn đoán, điều trị bệnh theo quy định.

\* **Mục tiêu 5:** Phát triển hệ thống giám sát, quản lý thông tin, thống kê báo cáo BKLN, RLSKTT và các yếu tố nguy cơ.

**Chỉ tiêu:**

- 100% Trạm Y tế xã và các cơ sở y tế liên quan thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và thống kê báo cáo đầy đủ kết quả dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị và nguyên nhân tử vong do các BKLN và RLSKTT theo quy định.

### **III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Tăng cường công tác quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành**

- Kiện toàn Ban chỉ đạo bảo vệ, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, trên cơ sở bổ sung thành viên, chức năng, nhiệm vụ phòng, chống các BKLN và RLSKTT giai đoạn 2024 - 2025.

- Các phòng, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện luật, chính sách, các quy định về phòng chống các BKLN và RLSKTT.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn về phòng, chống yếu tố nguy cơ BKLN và RLSKTT trên phạm vi toàn thành phố gồm:

+ Các chính sách quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá và phòng, chống tác hại của rượu, bia.

+ Các chính sách quy định về bảo đảm dinh dưỡng hợp lý cho người dân: quy định về ghi nhãn dinh dưỡng bắt buộc trên sản phẩm thực phẩm để công bố thông tin về hàm lượng muối, đường, chất béo và các thành phần liên quan khác; quy định về kiểm soát, quản lý việc quảng cáo, kinh doanh, cung cấp các thực phẩm, đồ uống không có lợi cho sức khỏe, đặc biệt là các sản phẩm dành cho trẻ em, học sinh; chính sách áp thuế đối với đồ uống có đường; chính sách khuyến khích sản xuất, cung cấp và tiêu thụ các thực phẩm giảm natri, đường và chất béo không có lợi cho sức khỏe.

+ Các chính sách quy định về tăng cường vận động thể lực cho người dân: chính sách nhằm cung cấp, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận, sử dụng không gian công cộng, cơ sở luyện tập thể dục, thể thao; phát triển giao thông công cộng, giao thông phi cơ giới để khuyến khích, thúc đẩy người dân sử dụng nhằm tăng cường vận động thể lực; các quy định, hướng dẫn mức độ, loại hình vận động thể lực cho người dân ở cộng đồng, tại nơi làm việc; hướng dẫn kê đơn vận động thể lực cho người mắc một số BKLN.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài ngành Y tế để tăng cường cung cấp dịch vụ dự phòng, chăm sóc, quản lý điều trị BKLN, RLSKTT tại nhà, tại cộng đồng và tại cơ sở chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- UBND các phường, xã hàng năm chủ động xây dựng kế hoạch, đưa vào các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các hoạt động đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu được giao.

## **2. Giải pháp về cơ chế, chính sách**

- Tăng cường thực thi các quy định pháp luật về kiểm soát yếu tố nguy cơ và thúc đẩy các yếu tố tăng cường sức khỏe để phòng, chống BKLN, RLSKTT.

- Khuyến khích các chính sách về xã hội để tạo điều kiện thuận lợi nâng cao sức khỏe cho người dân; bảo đảm cơ chế tài chính và chi trả BHYT cho các dịch vụ phòng chống BKLN tại các cơ sở y tế.

- Bố trí kinh phí, nguồn ngân sách về phòng, chống BKLN và RLSKTT đưa vào nghị quyết của hội đồng nhân dân các cấp.

## **3. Truyền thông và nâng cao sức khỏe để giảm thiểu các hành vi nguy cơ, dự phòng mắc BKLN và RLSKTT**

- Khuyến cáo người dân thực hiện các hành vi có lợi như: Dinh dưỡng hợp lý, tăng cường hoạt động thể lực, ăn giảm muối, đường, chất béo, không hút thuốc lá, không lạm dụng rượu bia, không lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật.

- Cung cấp kiến thức cơ bản để phát hiện sớm BKLN và RLSKTT và tuân thủ điều trị khi mắc bệnh.

- Cấp phát và phổ biến các tài liệu truyền thông cho người dân; truyền thông lồng ghép trong các sự kiện, hoạt động cộng đồng về phòng, chống BKLN và chăm sóc sức khỏe tâm thần.

## **4. Giải pháp tăng cường cung cấp các dịch vụ dự phòng, phát hiện sớm, quản lý, điều trị, chăm sóc người BKLN và RLSKTT**

### **a) Cung cấp dịch vụ sàng lọc phát hiện sớm bệnh**

- Triển khai khám sàng lọc, kiểm tra sức khỏe, đo các chỉ số và thực hiện điều tra qua bộ câu hỏi để phát hiện sớm BKLN và RLSKTT cho người dân, ưu tiên người từ 40 tuổi trở lên và người có nguy cơ cao.

- Tổ chức các hình thức sàng lọc thường xuyên khi người dân đến sử dụng dịch vụ tại Trạm Y tế xã; sàng lọc lồng ghép trong chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh trong trường học, tổ chức và khám quản lý sức khỏe cho người cao tuổi; sàng lọc trong hoạt động thăm hộ gia đình. Tổ chức các chương trình, hoạt động sàng lọc, kiểm tra sức khỏe tại cộng đồng phù hợp với yêu cầu, điều kiện của địa phương.

### **b) Theo dõi, tư vấn, dự phòng cho người nguy cơ cao**

- Tổ chức các hình thức theo dõi, tư vấn, dự phòng lồng ghép trong quản lý, chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh; quản lý sức khỏe người lao động; quản lý sức khỏe người cao tuổi .

### **c) Quản lý điều trị và chăm sóc cho người mắc bệnh**

- Thực hiện điều trị, quản lý các BKLN và RLSKTT tại các Trạm Y tế phường, xã.

- Duy trì triển khai quản lý điều trị người mắc bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản; quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt, động kinh và trầm cảm tại Trạm Y tế xã theo quy định.

- Thực hiện tư vấn dinh dưỡng, khuyến khích người dân vận động thể lực, tư vấn tâm lý và thay đổi lối sống cho người mắc BKLN; tái hòa nhập cộng đồng cho người bệnh RLSKTT.

- Các Trạm Y tế quản lý, theo dõi sát các bệnh nhân mắc BKLN và RLSKTT đã được phát hiện tại địa phương.

### **5. Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống cung cấp dịch vụ phòng, chống BKLN và RLSKTT**

#### **a) Tăng cường năng lực mạng lưới cơ sở y tế**

- Tăng cường, củng cố năng lực mạng lưới y tế cơ sở để tổ chức các hoạt động phòng, chống BKLN và RLSKTT, đơn vị đầu mối là Trung tâm Y tế Thành phố.

- Phát triển, củng cố năng lực, nhân lực tại tuyến y tế cơ sở:

+ Củng cố y tế cơ sở để quản lý, điều trị các BKLN; quản lý điều trị một số RLSKTT; tham gia khám sàng lọc, quản lý, điều trị và chăm sóc người bệnh tại Trạm Y tế phường, xã theo quy định.

+ Cung ứng đầy đủ số lượng và chủng loại thuốc, vật tư y tế để triển khai quản lý, điều trị có hiệu quả một số BKLN và rối loạn tâm thần tại Trạm Y tế phường, xã.

- Xây dựng các mô hình về phòng chống BKLN và RLSKTT.

#### **b) Nâng cao năng lực chuyên môn của cán bộ y tế cơ sở về dự phòng, phát hiện và quản lý điều trị BKLN và RLSKTT**

- Tham gia các lớp đào tạo cho cán bộ Y tế các tuyến cơ sở để nâng cao năng lực chuyên môn trong công tác phòng chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe Tâm thần.

- Triển khai định kỳ, thường xuyên hoạt động giám sát, hỗ trợ chuyên môn cho Trạm Y tế phường, xã

- Bảo đảm trang thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều trị BKLN và RLSKTT tại trạm y tế phường, xã

- Chỉ đạo, hướng dẫn, bảo đảm các điều kiện thiết yếu cho triển khai hoạt động dự phòng, quản lý điều trị BKLN và RLSKTT tại Trạm Y tế phường, xã, bao gồm: phân công nhiệm vụ, giao chỉ tiêu chuyên môn làm cơ sở cho việc kiểm tra giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; bảo đảm danh mục chuyên môn kỹ thuật, thuốc, trang thiết bị, vật tư và các quy định về tài chính, bảo hiểm y tế.

#### **c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống BKLN và RLSKTT**

- Kết nối, chia sẻ thông tin giữa các tuyến để bảo đảm theo dõi sức khỏe,

tình trạng bệnh tật của cá nhân một cách liên tục. Bảo đảm bảo mật các thông tin về sức khỏe của người dân.

- Tích hợp các nội dung vào hệ thống quản lý thông tin để phục vụ cho phát hiện bệnh sớm, quản lý bệnh và thống kê báo cáo, quản lý thông tin, số liệu.

- Triển khai các phần mềm, ứng dụng trên điện thoại thông minh để giúp người dân tự đánh giá nguy cơ mắc bệnh, thay đổi hành vi lối sống, giúp người bệnh và người chăm sóc tự quản lý bệnh tại gia đình.

#### **6. Tăng cường công tác giám sát, quản lý thông tin BKLN, RLSKTT**

- Giao Trung tâm Y tế Thành phố làm đầu mối tổ chức các đợt giám sát hỗ trợ, hướng dẫn cho Trạm Y tế phường, xã.

- Tiếp tục cập nhật các số liệu về BKLN; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, định kỳ tổng hợp số liệu thống kê báo cáo về kết quả dự phòng, sàng lọc, phát hiện, quản lý điều trị BKLN và RLSKTT từ tất cả Trạm Y tế phường, xã.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về giám sát BKLN và RLSKTT cho cán bộ Trạm Y tế phường, xã.

### **IV. KINH PHÍ**

#### **1. Nguồn kinh phí thực hiện:**

- Ngân sách nhà nước.

- Nguồn do quỹ bảo hiểm y tế chi trả.

- Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**2. Căn cứ nội dung kế hoạch, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã xây dựng dự toán kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.**

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Y tế**

- Phối hợp các phòng, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định. Chỉ đạo Trung tâm Y tế Thành phố, UBND các phường xã nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, đạt mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho UBND Thành phố bố trí kinh phí, huy động phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch.

#### **2. Trung tâm Y tế Thành phố**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị, chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn tạo lập hồ sơ sức khỏe cá nhân và thực hiện quản lý các hoạt động phòng chống BKLN và RLSKTT. Thực hiện kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, đạt mục tiêu đề ra.

- Phối hợp các Bệnh viện, Trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh, tham mưu UBND Thành phố tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, đào tạo lại, chuyển giao kỹ thuật cho Trạm Y tế phường, xã theo nguyên lý y học gia đình, nhằm thực hiện có hiệu quả gói dịch vụ y tế cơ bản.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện Kế hoạch; đề xuất biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND

Thành phố xem xét, quyết định.

- Định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện hàng năm, giai đoạn và kết thúc Kế hoạch về Sở Y tế, Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

- Chỉ đạo Trạm Y tế tổ chức khám sàng lọc các bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường cho các đối tượng 18 tuổi trở lên, đặc biệt lứa tuổi 40 tuổi trở lên; thường xuyên điều tra, báo cáo, cập nhật thông tin bệnh nhân mới; quản lý bệnh nhân theo Thông tư 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế; thực hiện các báo cáo theo từng hoạt động/báo cáo định kỳ gửi về Trung tâm Y tế Thành phố để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và các cấp có thẩm quyền.

### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, đạt mục tiêu đề ra. Hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

### **4. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp với ngành Y tế triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

### **5. Phòng Văn hóa - Thông tin**

- Thực hiện đa dạng các hoạt động, nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật trên các phương tiện truyền thông; tăng cường các hoạt động tuyên truyền trên mạng Internet, các trang mạng xã hội có nội dung liên quan đến hoạt động y tế cơ sở; Tăng thời lượng phát sóng, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát huy hiệu quả hệ thống đài truyền thanh tại phường, xã.

- Chỉ đạo tuyên truyền việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động theo kế hoạch với nhiều hình thức đa dạng và phong phú nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại các Trạm Y tế.

### **6. Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội**

Phối hợp với ngành Y tế, các phòng, ngành, đơn vị liên quan tăng cường quản lý kiểm tra, giám sát đảm bảo môi trường làm việc nâng cao sức khỏe cho người lao động, giám sát việc tổ chức tổ khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện sớm quản lý, điều trị và phục hồi chức năng cho người lao động mắc BKLN, RLSKTT tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

### **7. Ủy ban MTTQ và các tổ chức Chính trị - Xã hội Thành phố**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến các kiến thức về cách phòng, chống các BKLN và RLSKTT.

### **8. Ủy ban nhân dân các phường, xã**

- Căn cứ nội dung Kế hoạch của Thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, chi tiết phù hợp với địa phương, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

- Rà soát, đề xuất, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác phát

triển y tế cơ sở trong đó có việc đầu tư, nâng cấp cơ sở, bổ sung các trang thiết bị văn phòng nhằm đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định.

- Tăng cường các công tác tuyên truyền các nội dung liên quan đến hoạt động phòng, chống các BKLN và RLSKTT; Tăng thời lượng phát sóng, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát huy hiệu quả hệ thống đài truyền thanh tại phường, xã.

Trên đây là kế hoạch phòng chống bệnh các BKLN và RLSKTT giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn thành phố Vinh. Đề nghị các phòng, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả./.

***Nơi nhận:***

- Sở Y tế Nghệ An;
- TTKSBT Tỉnh;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các phòng, ngành, đơn vị cấp TP;
- TTYT TPV;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, YT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Thị Cẩm Tú**